

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 76/2020/HS-ST

Ngày: 23/9/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Nguyễn Huy Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Tôn Đ Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ; tên gọi khác: Cu Đ; sinh ngày: 20/01/1977 tại huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định và bà Trần Thị A; vợ: Không (trước đây có kết hôn với chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1982, trú tại huyện L, tỉnh Hà Nam, nay đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2007; tiền án: Ngày 14/3/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Thi hành án tại trại giam X đến ngày 22/01/2020 thi hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Thi hành án tại trại giam X đến ngày 24/5/2015 thi hành xong hình phạt tù (Đã thi hành xong bản án); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Anh Trương Quốc C; sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố 4, phường B, thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 08 giờ 50 phút ngày 10/6/2020, trước khu vực Trung tâm mua sắm H, đường T thuộc tổ 4, phường T, thành phố H, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện bắt quả tang Trần Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên tay phải của Đ đang cầm 01 bọc giấy màu trắng, mở ra kiểm tra bên trong có 02 mảnh giấy thiếc màu bạc đều bọc cục chất bột nén màu trắng. Trần Văn Đ khai nhận 02 cục chất bột nén màu trắng là ma túy Heroine của Đ mua về để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 116/GĐMT-PC09 ngày 11/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Cục chất bột nén màu trắng bọc trong mảnh giấy thiếc màu bạc ký hiệu M1 gửi đi giám định là ma túy có khối lượng 0,2020 gam, là Heroine; cục chất bột nén màu trắng bọc trong mảnh giấy thiếc màu bạc ký hiệu M2 gửi đi giám định là ma túy có khối lượng 0,2218 gam, là Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 09, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên vào khoảng 07 giờ ngày 10/6/2020, Trần Văn Đ đi xe buýt từ huyện Kỳ Anh ra thành phố Hà Tĩnh để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi ra đến thành phố Hà Tĩnh, Trần Văn Đ sử dụng điện thoại Nokia màu tím than có số thuê bao 0979973424 gọi điện đến số 0866798350 của một người phụ nữ không quen biết (không xác định được họ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy Heroine. Người phụ nữ này đồng ý và hẹn Đ đến khu nhà chung cư mini thuộc phường T, thành phố H để giao nhận ma túy. Khi đến chỗ hẹn thì Đ đưa cho người phụ nữ này số tiền 1.000.000 đồng và người phụ nữ này chỉ tay về phía ô nhỏ trên tường của cầu thang chung cư và nói ma túy để trong bọc giấy màu trắng. Đ đi lại lấy bọc giấy bên trong có 02 mảnh giấy thiếc màu bạc chứa ma túy Heroine rồi cầm trên tay phải đi bộ ra điểm dừng xe buýt trước trung tâm mua sắm H, đường T, thành phố H để bắt xe buýt về huyện K tìm nơi sử dụng ma túy. Đến 08 giờ 50 phút ngày 10/6/2020 khi Đ đang đứng chờ xe buýt thì bị Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh.

Bản cáo trạng số 77/CT-VKS-TPHT ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn Đ từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 10/6/2020; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung; đề nghị xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày nhận thức được sai phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 08 giờ 50 phút ngày 10/6/2020 tại khu vực trước Trung tâm mua sắm H, đường T thuộc tổ dân phố 4, phường T, thành phố H, khi Trần Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,4238 gam ma túy Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, mẹ bị cáo là người có công, được hưởng chính sách như thương binh nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 0,3953 gam heroine (đã trừ mẫu giám định); 02 mảnh giấy thiếc màu bạc, 01 mảnh giấy trắng; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím than có IMEI 356707050787324, gắn thẻ sim 0979973424 thu giữ của bị cáo là công cụ phương tiện phạm tội.

[6] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[7] Theo lời khai của Trần Văn Đ thì bị cáo mua ma túy từ một người phụ nữ không quen biết có số thuê bao 0866798350 tại khu vực phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Tuy nhiên đến nay chưa có kết quả xác minh chủ thuê bao số điện thoại trên nên Cơ quan điều tra tách ra điều tra, xử lý sau là phù hợp

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố **Trần Văn Đ** phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt, **Trần Văn Đ 27 (hai mươi bảy) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 0,3953 gam heroine, 02 mảnh giấy thiếc màu bạc, 01 mảnh giấy trắng; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím than có IMEI 356707050787324, gắn thẻ sim 0979973424 của Trần Văn Đ.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 16 giờ 11 phút ngày 09/9/2020 giữa cán bộ Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA, VKS, STP tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS, THADS, CA TP Hà Tĩnh;
- THAPT; Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
 (Đã ký)

Bùi Minh Thư